

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH & XÃ HỘI TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM

BẢN TIN

BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP TỈNH BÌNH DƯƠNG NĂM 2024

HOẠT ĐỘNG SỰ KIỆN

Theo báo cáo, năm 2024, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh duy trì phát triển tích cực và đạt kết quả khả quan trên các lĩnh vực. Tăng trưởng kinh tế có sự chuyển biến rõ nét qua từng tháng, từng quý, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng ngành công nghiệp - dịch vụ duy trì ổn định, đạt trên 90% tổng quy mô nền kinh tế.

Hoạt động thương mại, dịch vụ, xuất - nhập khẩu tiếp tục tăng trưởng. Môi trường thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước được cải thiện. Các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm và đào tạo nghề được thực hiện tốt.



Hình 1: Ảnh tư liệu phiên họp

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) ước tăng 8,01%; GRDP bình quân đầu người đạt 182,6 triệu đồng; cơ cấu kinh tế: công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp - thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm với tỉ trọng tương ứng 64,83% - 25,06% - 2,73% - 7,38%.

Sản xuất công nghiệp đạt mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ, các ngành chủ lực phục hồi tích cực và ổn định trở lại. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 7,6% so với năm 2023 (kế hoạch tăng trên 8,7%). Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ ước đạt 352.000 tỉ đồng, tăng 13,3% (đạt kế hoạch tăng 13-14%).

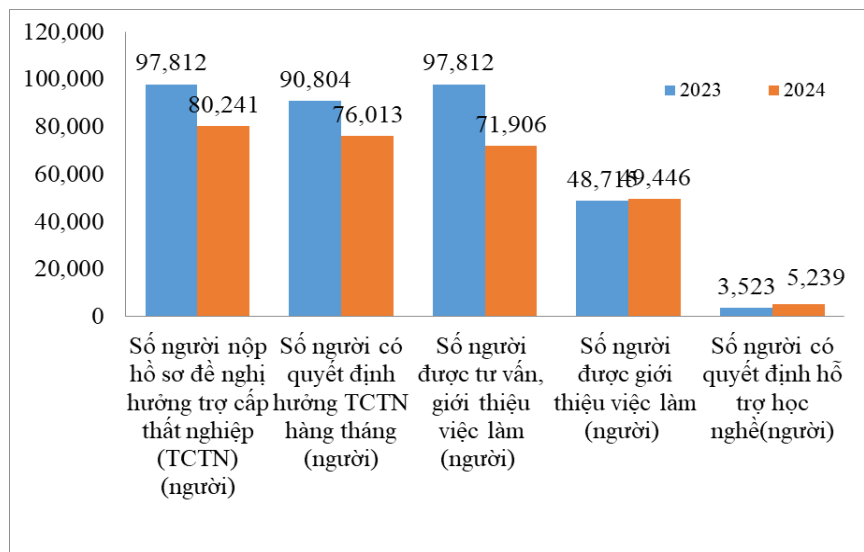
Nguồn: laodong.vn

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP (BHTN) NĂM 2024

I/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Số người nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp (TCTN).

Lãnh đạo tỉnh Bình Dương đã có nhiều cuộc tiếp xúc với các doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp trong nước, các hiệp hội ngành hàng. Qua đó, lắng nghe, tháo gỡ khó khăn cho doanh



Hình 2: Biểu đồ tiếp nhận hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp

nh nghiệp. Nhờ vậy, sản xuất của doanh nghiệp được thuận lợi hơn. Năm 2024, các doanh nghiệp ở Bình Dương tìm được nhiều đơn hàng và có những đơn hàng lớn. Từ đầu năm, các doanh nghiệp mở rộng sản xuất, tuyển thêm lao động. Nhờ vậy, thị trường lao động ở Bình Dương năm nay sôi động hơn.

Trong năm 2024, trên toàn tỉnh có tổng số người nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp là 80.241 người, giảm 17,96% so với cùng kỳ năm 2023 (97.812 người).

2. Số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Cùng với số người lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng TCTN, tổng số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định trên toàn tỉnh là 76.013 người, giảm 16,28% so với cùng kỳ năm 2023 (90.804 người). So với số người nộp hồ sơ, số người có quyết định hưởng TCTN chiếm 94,73%.

2. Số người được tư vấn việc làm.

Trong năm 2024, các doanh nghiệp đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động, có 5.349 doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng hơn 61.323 lao động. Các đơn vị đã tư vấn giới thiệu việc làm cho hơn 95.300 người (tăng 95% so với cùng kỳ năm 2023).

Song song với việc hưởng trợ cấp thất nghiệp, hầu hết người lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp đều được tư vấn lao động việc làm và hỗ trợ học nghề. Số người được tư vấn giới thiệu việc làm là 71.906 người, giảm 26,48% so với cùng kỳ 2023 (97.812 người).

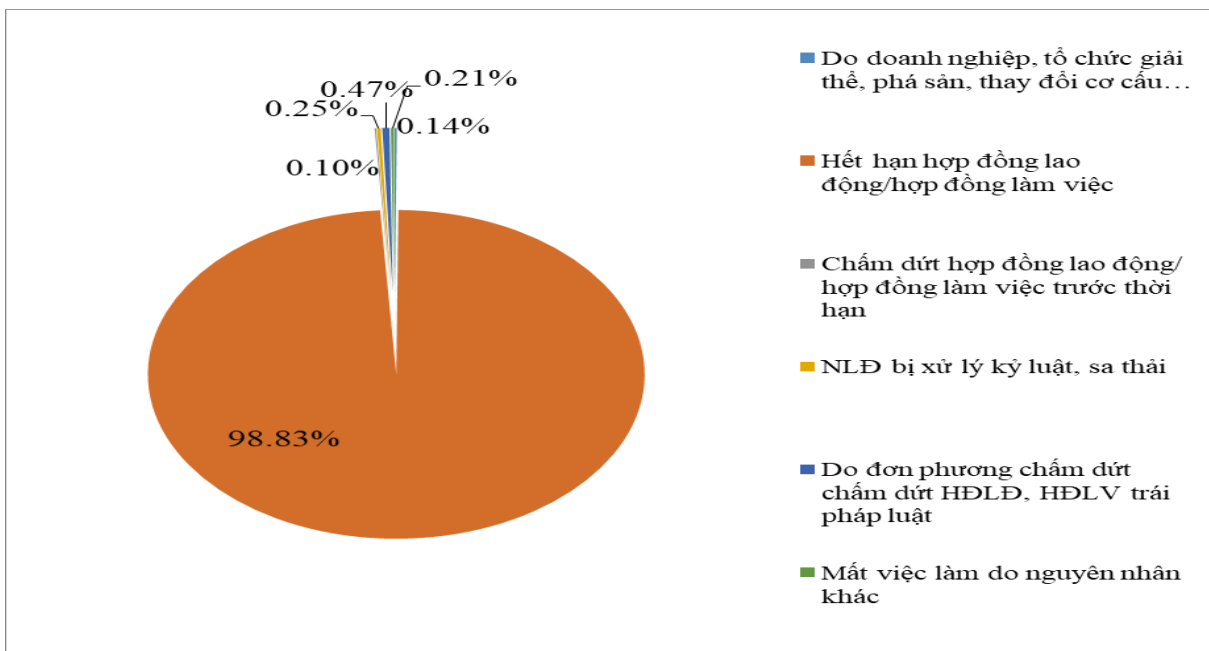
4. Số người được giới thiệu việc làm.

Trong năm 2024, tỉnh Bình Dương tạo việc làm tăng thêm cho khoảng 25.320 lao động. Theo ghi nhận, năm nay việc làm của người lao động ổn định. Hầu hết công nhân đều được tăng ca, có thêm thu nhập. Cùng với kết quả đó, Trung tâm đã giới thiệu được việc làm cho 49.446 người đang hưởng TCTN, chiếm tỷ lệ 61,62% so với số người nộp hồ sơ đề nghị hưởng TCTN, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm 2023.

5. Số người lao động có quyết định hỗ trợ học nghề.

Trong năm 2024, đã có 5.239 người có quyết định hỗ trợ học nghề, chiếm 6,89% số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp, tăng 48,70% so với cùng kỳ năm 2023 (3.523 người).

II/ NGUYÊN NHÂN THẤT NGHIỆP



Hình 3: Nguyên nhân thất nghiệp của người lao động

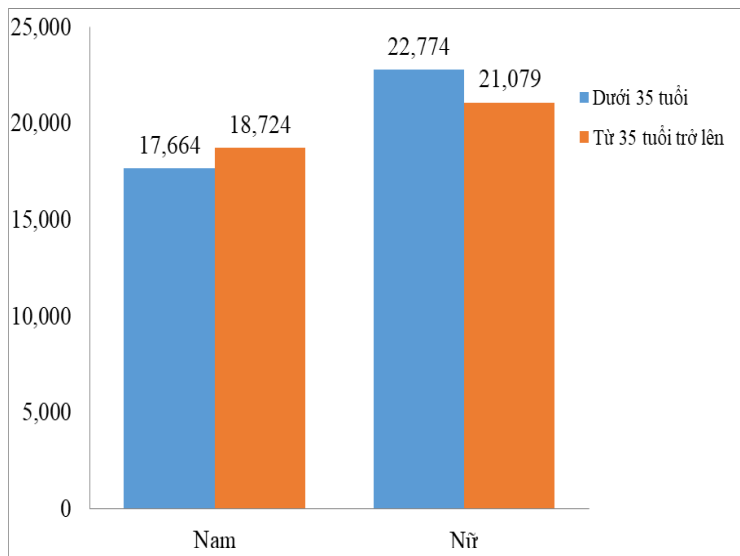
Từ thực trạng thị trường lao động Việt Nam thời gian qua có thể chỉ ra một số nguyên nhân gây nên tình trạng thất nghiệp cao. Diễn hình phải nhắc đến hạn chế về định hướng nghề nghiệp; trình độ chuyên môn kỹ thuật còn thấp; ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh... Bên cạnh đó, trong xu thế công nghệ và kỹ thuật hiện đại lên ngôi, vận hành sản xuất bằng máy móc đem lại năng suất lao động cao hơn, tiết kiệm chi phí hơn dẫn đến lao động thủ công dần dần bị thay thế. Ngoài các nguyên nhân vừa nêu, do những khó khăn chủ quan và khách quan đến từ trong nước và ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, số doanh nghiệp giải thể, dừng hoạt động trong thời gian qua cũng kéo theo lượng lớn lao động bị mất việc làm, qua đó đặt ra những thách thức mới đối với vấn đề giải quyết việc làm.

Người lao động rơi vào tình trạng thất nghiệp chủ yếu là hết hạn hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc chiếm tỷ trọng rất cao 98,83%. Lao động nghỉ việc chủ yếu ở các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tập trung ở ngành da giày và dệt may và sản xuất chế biến gỗ, điện tử, thức uống,.. Trong đó nguyên nhân thất nghiệp thấp nhất là người lao động chấm dứt HĐLĐ, HĐLV trước thời hạn là 0,10%; Các nguyên nhân còn lại cũng chiếm tỷ trọng rất thấp như: Doanh nghiệp tổ chức giải thể, phá sản, thay đổi cơ cấu chiếm 0,14%; Mất việc do các nguyên nhân khác chiếm 0,21%; Người lao động bị xử lý kỷ luật, sa thải chiếm 0,25%; Người lao động đơn phương chấm dứt HĐLĐ, HĐLV trái pháp luật chiếm 0,47%.

III/ ĐỘ TUỔI - GIỚI TÍNH

1. Độ tuổi

Cùng với thất nghiệp, nhảy việc đang dần trở thành xu hướng của lao động trẻ, đặc biệt là thế hệ Gen Z (những người sinh năm 1997 đến 2002), thời gian gắn bó với chỗ làm của thế hệ này chỉ từ 1-2 năm. Lao động trung niên mất việc do doanh nghiệp thay đổi công nghệ sản xuất, giảm dần lao động thủ công; tiết kiệm chi phí trả lương và đóng các khoản bảo hiểm xã hội cho người lao động đã làm việc lâu năm tại doanh nghiệp hoặc do chuyển đổi địa điểm sản xuất để tìm kiếm thị trường lao động giá rẻ...



Hình 4: Người lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp theo nhóm tuổi giới tính

Số lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp dưới 35 tuổi là: 40.438 người, chiếm 50,39 % so với tổng số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp, trong đó lao động nữ là 22.774 người, chiếm 56,31% so với tổng số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp dưới 35 tuổi.

Người lao động trên 35 tuổi là: 39.803 người, chiếm 49,60% so với tổng số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp, trong đó lao động nữ trên 35 tuổi là 21.079 người, chiếm 52,95% so với tổng số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp trên 35 tuổi.

2. Giới tính

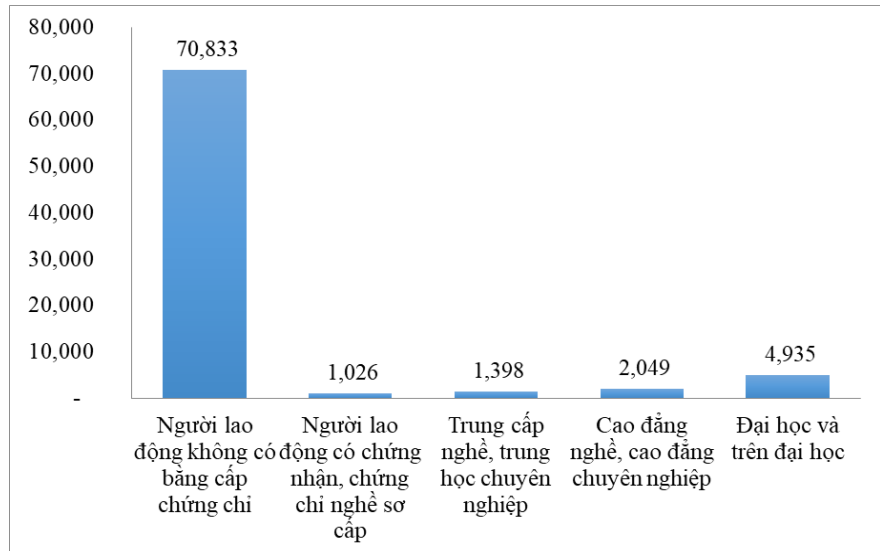
Thực trạng việc làm hiện nay của lao động nữ cho thấy trình độ, năng lực và chuyên môn nghề nghiệp của phụ nữ còn thấp, định hướng nghề nghiệp vẫn còn theo hướng truyền thống (dệt, may, giày da, điện tử, gỗ,..); đa số phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn chỉ có thể làm được những công việc không ổn định, thu nhập thấp, dễ mất việc làm.

Số lao động nữ nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp là 43.853 người, chiếm tỷ lệ 54,65 % so với tổng số người lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Số lao động nam nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp là 36.388 người, chiếm tỷ lệ 45,34% so với tổng số người lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp.

IV/ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN CỦA NGƯỜI NỘP HỒ SƠ HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP

Công nhân đang làm việc thì muốn nghỉ ngang để lãnh bảo hiểm thất nghiệp, sau đó chờ rút bảo hiểm xã hội một lần. Trong thời gian lãnh trợ cấp, người lao động sẽ tìm nhiều công việc

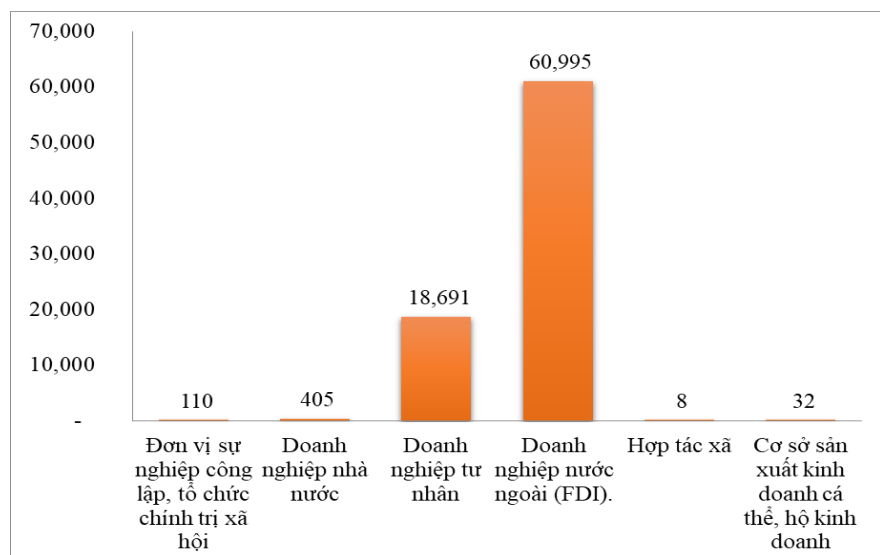


Hình 5: NLD hưởng TCTN theo trình độ chuyên môn

thời vụ, chạy xe ôm công nghệ, về quê hoặc ra ngoài buôn bán, miễn sao đó không phải là loại công việc có ký hợp đồng lao động. Lao động phổ thông không có bằng cấp chứng chỉ nghề luôn có tỷ trọng nhiều nhất 70.833 người, chiếm 88,27 số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp. Đại học và trên đại học là 4.935 người chiếm 6,15%, cao đẳng nghề 2.049 người chiếm 2,55%, trung cấp nghề, trung học chuyên nghiệp là 1.398 người chiếm 1,74% và thấp nhất là lao động có chứng chỉ nghề 1.026 người chiếm 1,27%...

V/ LOẠI HÌNH TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

Tỉnh Bình Dương hiện đứng thứ 2/63 địa phương trên cả nước về thu hút FDI. Năm 2024, Bình Dương đặt mục tiêu thu hút 1,8 tỷ USD vốn FDI, trong đó các khu công nghiệp

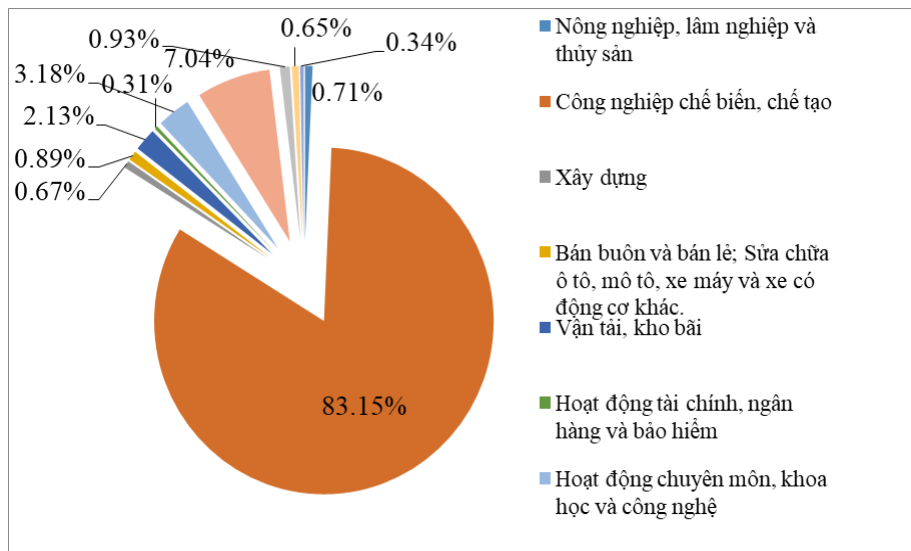


Hình 6: Cơ cấu loại hình DN NLD làm việc trước khi thất nghiệp

phân đầu thu hút từ 1,2 đến 1,3 tỷ USD. Hiện tại, tỉnh có 29 khu công nghiệp, với tổng diện tích 12.663 ha, tỷ lệ cho thuê đất đạt 93,3%; cùng với 12 cụm công

nghiệp, với diện tích 790 ha, tỷ lệ cho thuê đất đạt 67,4%. Đáng chú ý là Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP 3), được coi là một khu công nghiệp thể hệ mới, đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ cao. Hiện có hơn 30 công ty quốc tế quan tâm đến khu công nghiệp này, với tổng vốn đầu tư dự kiến lên đến 1,8 tỷ USD. Về loại hình doanh nghiệp người lao động đã từng làm việc trước khi nghỉ việc, doanh nghiệp nước ngoài (FDI) chiếm tỷ trọng nhiều nhất 60.995 người, chiếm 76,01% số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp. Tiếp đến là doanh nghiệp tư nhân 18.691 người chiếm 23,29% số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp. Các đơn vị còn lại chiếm tỷ trọng rất ít không quá 0,69%.

VI/ NGÀNH LÀM VIỆC TRƯỚC KHI NLĐ HƯỞNG TCTN



Hình 7: Cơ cấu nghề nghiệp của người lao động thất nghiệp

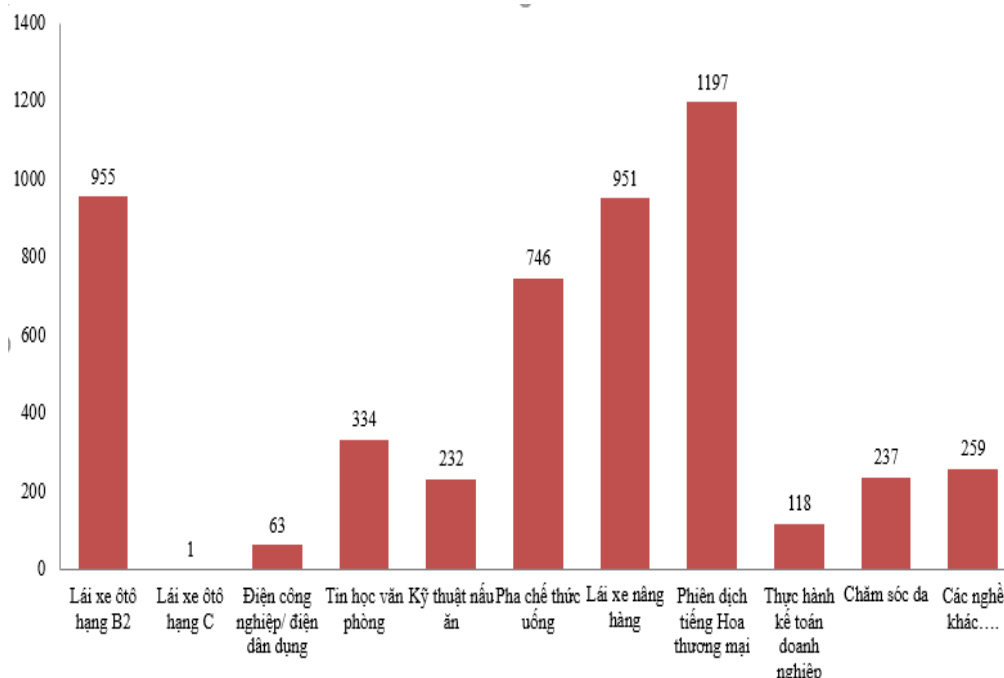
Đối với các ngành có người lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp, 2 ngành nghề có tỷ lệ cao nhất là: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và ngành nghề trong lĩnh vực xây dựng.

Công nghiệp chế biến, chế tạo luôn là ngành có số lượng người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp cao nhất chiếm 83,15%; Ngành xây dựng chiếm 7,04%. Trong các phân ngành công nghiệp, công nghiệp chế biến chế tạo đóng vai trò chủ đạo, tạo ra giá trị gia tăng lớn nhất cho khu vực công nghiệp và tác động lan tỏa tổng thể đến chất lượng tăng trưởng kinh tế. Quy mô, tốc độ phát triển của ngành ảnh hưởng tới quy mô, chiều hướng và tốc độ phát triển chung của toàn bộ nền kinh tế. Trong những năm qua, một số ngành chế biến chế tạo như dệt, may mặc, giày da, điện tử, trang phục, chế biến nông sản... phát triển mạnh một phần chính là nhờ khả năng thu hút nhiều lao động của các ngành đó. Vì vậy, tỷ lệ lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp rất cao. Đứng thứ 3 là ngành nghề trong lĩnh vực hoạt động chuyên môn và khoa học công nghệ chiếm 3,18%; Vận tải kho bãi chiếm 2,13%, còn những ngành nghề

còn lại tỷ lệ người lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp rất thấp chiếm không quá 1%.

VII/ HỖ TRỢ ĐÀO TẠO NGHỀ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP

Trong năm 2024, số lao động được hỗ trợ học nghề với số lượng 5.093 người, bằng 6,34% số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp. Trong đó, ngành nghề người lao động đăng ký được hỗ trợ nhiều nhất là: Phiên dịch tiếng Hoa thương mại 1.197 người (1,49%); Lái xe ô tô hạng B2 955 người (1,19%); Lái xe nâng hàng 951 người (1,18%); Pha chế thức uống 746 người (0,92%); Các ngành nghề còn lại chiếm tỷ lệ rất thấp không quá 0.41%.



Hình 8: Cơ cấu các nghề người lao động đề nghị hỗ trợ học nghề

hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp được thực hiện tại trung tâm dịch vụ việc làm của các tỉnh, thành phố. Người lao động khi tham gia bảo hiểm thất nghiệp nếu có nhu cầu sẽ được tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ học nghề. Đây được coi như một bước đệm để người lao động có thể chuyển đổi công việc, đồng thời sớm quay trở lại với thị trường lao động. Tuy nhiên, thực tế, chỉ một phần nhỏ lao động thất nghiệp lựa chọn việc học nghề. Hiểu rõ vấn đề đó, với phương châm “học nghề để tạo lập cuộc sống, học nghề để vững chắc tương lai” Trung tâm Dịch vụ việc làm Bình Dương tuyên truyền đến người lao động để họ nhận thức được là nhận tiền trợ cấp thất nghiệp chỉ là tạm thời trong thời gian đi tìm kiếm việc làm và đào tạo nghề, người lao động nên chủ động đào tạo nghề khác, hoặc đào tạo

nâng cao để có việc làm đảm bảo đời sống lâu dài, được tham gia BHXH, BHYT và các chính sách khác...

Ngoài những ngành nghề hiện có, Trung tâm cũng đã liên kết các trường nghề, cơ sở dạy nghề có uy tín trong tỉnh để đa dạng hóa các ngành nghề, mang lại cho người lao động nhiều lựa chọn nghề học thích hợp.

TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: 369 Đại lộ Bình Dương, khu phố Hòa Tân, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274.3834891; 0274.3899019